

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

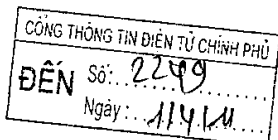
Số: 69 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011 - 2016**



CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 20 (hai mươi), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 70 (bảy mươi) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Sơn La;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).xh 28



Nguyễn Tấn Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011 - 2016
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 69 /NQ-CP
ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thành phố Sơn La (gồm các phường: Chiềng Sinh, Quyết Tâm, Chiềng Cơi, Chiềng An, và các xã Chiềng Ngần, Chiềng Xôm)	3
2	Số 2	Thành phố Sơn La (gồm các phường: Quyết Thắng, Chiềng Lề, Tô Hiệu, và các xã Hua La, Chiềng Đen, Chiềng Cọ).	3
3	Số 3	Huyện Mai Sơn (gồm các xã: Cò Nòi, Chiềng Lương, Phiêng Păn, Nà Bó, Chiềng Chăn, Chiềng Sung, Tà Hộc, Mường Bon, Mường Bằng và thị trấn Hát Lót)	4
4	Số 4	Huyện Mai Sơn (gồm các xã: Chiềng Nòi, Phiêng Cắm, Nà Ót, Chiềng Dong, Chiềng Kheo, Chiềng Ve, Chiềng Chung, Mường Tranh, Chiềng Ban, Chiềng Mai, Hát Lót, Chiềng Mung)	3
5	Số 5	Huyện Yên Châu (gồm các xã: Phiêng Khoài, Lóng Phiêng, Chiềng Tương, Yên Sơn, Chiềng On, Chiềng Hặc, Mường Lựm)	3
6	Số 6	Huyện Yên Châu (gồm các xã: Sập Vạt, Chiềng Khoi, Viêng Lán, Chiềng Păn, Chiềng Sàng, Chiềng Đông, Tú Nang và thị trấn Yên Châu)	3
7	Số 7	Huyện Mộc Châu (gồm các xã: Đông Sang, Chiềng Hắc, Mường Sang, Chiềng Khừa, Lóng Sập, Tân Xuân, Xuân Nha, Chiềng Xuân, Chiềng Sơn, Phiêng Luông, Lóng Luông, Vân Hồ, Chiềng Yên và thị trấn Mộc Châu)	4

8	Số 8	Huyện Mộc Châu (gồm các xã: Tân Lập, Chiềng Khoa, Mường Men, Suối Bàng, Tô Múa, Hua Păng, Quang Minh, Song Khủa, Liên Hòa, Mường Tè, Tân Hợp, Nà Mường, Tà Lại, Quy Hướng và thị trấn nông trường Mộc Châu)	4
9	Số 9	Huyện Phù Yên (gồm các xã: Suối Tọ, Mường Thái, Mường Cơi, Tân Lang, Mường Lang, Mường Do, Mường Bang, Tường Thượng, Tường Hạ, Tường Tiến, Tường Phong, Tân Phong, Nam Phong, Bắc Phong)	3
10	Số 10	Huyện Phù Yên (gồm các xã: Quang Huy, Huy Bắc, Huy Hạ, Huy Tân, Huy Thượng, Huy Tường, Tường Phù, Gia Phù, Suối Bau, Kim Bon, Đá Đỏ, Sập Xa và thị trấn Phù Yên)	3
11	Số 11	Huyện Bắc Yên (gồm các xã: Tà Xùa, Làng Chiếu, Xím Vàng, Hang Chú, Háng Đồng, Hồng Ngải, Phiêng Ban, Tạ Khoa và thị trấn Bắc Yên)	3
12	Số 12	Huyện Bắc Yên (gồm các xã: Song Pe, Chím Vàng, Pắc Ngà, Mường Khoa, Hua Nhân, Chiềng Sại, Phiêng Côn)	3
13	Số 13	Huyện Mường La (gồm các xã: Mường Bú, Mường Chùm, Tạ Bú, Chiềng Hoa, Chiềng San, Chiềng Công, Chiềng An, Chiềng Muôn, Pi Toong)	3
14	Số 14	Huyện Mường La (gồm các xã: Nậm Giôn, Chiềng Lao, Ngọc Chiến, Hua Trai, Mường Trai, Nậm Păm và thị trấn Ít Ong)	3
15	Số 15	Huyện Quỳnh Nhai	5
16	Số 16	Huyện Thuận Châu (gồm các xã: Mường É, Phổng Lập, Phổng Lái, Chiềng Pha, Phổng Lãng, Chiềng Ly, Chiềng Bôm, Co Mạ, Pá Lông, Co Tông, Mường Bám, É Tông, Long Hẹ và thị trấn Thuận Châu)	4
17	Số 17	Huyện Thuận Châu (gồm các xã: Tông Cọ, Noong Lay, Chiềng Ngâm, Chiềng La, Bó Mười, Mường Khiêng, Liệp Tè, Chiềng Pắc, Bon Phặng, Muối Nọi, Bản Lâm, Nậm Lầu, Púng Tra, Thôm Mòn, Tông Lạnh)	4
18	Số 18	Huyện Sông Mã (gồm các xã: Mường Sai, Chiềng Khương, Chiềng Cang, Mường Hung, Mường Cai, Chiềng Khoong, Nà Nghịu và thị trấn Sông Mã)	4

19	Số 19	Huổi Một, Nậm Mần, Chiềng Sơ, Yên Hưng, Mường Lắm, Đưa Môn, Chiềng En, Bó Sinh, Pú Bấu, Nậm Ty, Chiềng Phung	3
20	Số 20	Huyện Sốp Cộp	5